

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 46/2020/HS-ST
Ngày 24-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Phấn

Ông Trịnh Xuân Phùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Tòng Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2020/TLST-HS ngày 28/8/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 10/9/2020 đối với bị cáo:

Sùng Khừ T (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1980 tại xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng Khừ L (đã chết) và bà Lý Chế X (sinh năm 1938); có vợ là Sùng Hu P (đã chết) và có 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 28/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/6/2020 đến ngày 04/7/2020, tạm giam từ ngày 04/7/2020 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Pờ Go L, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 25/6/2020 Sùng Khừ T một mình đi bộ tìm mua ma túy về sử dụng, trên đường đi T gặp một người đàn ông lạ mặt đi xe mô tô và xin đi nhờ đến bản Đ, xã Ch, huyện M, sau đó T đi bộ lên bản N, xã Ch, huyện M, tại đây T mua được 01 gói nhỏ Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt với giá tiền là 700.000 đồng. Mua được ma túy người đàn ông đó

đi đâu T không rõ, còn T cất giấu số thuốc phiện mua được vào túi quần bên trái và đi bộ quay về nhà. Đến 19 giờ cùng ngày T đi bộ về đến khu vực bản Đ, xã Ch, huyện M thì bị Tổ công tác đồn biên phòng L phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 gói Heroine trên người T. Tự khai nhận mục đích mua Heroine về sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 634/GĐ-PC09 ngày 05/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng được gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng Khừ T là Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng Khừ T là 2,77 gam.

Cáo trạng số 43/CT-VKS-MN ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Sùng Khừ T để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Sùng Khừ T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án; căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội về tội danh; điều khoản áp dụng; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng vụ án và án phí; Riêng về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người bào chữa đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Về phần hình phạt chính đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét hành vi phạm tội và những căn cứ xác định tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai do bản thân nghiện ma túy nên ngày 25/6/2020 bị cáo đã đi tìm mua Heroine về sử dụng, bị cáo mua được 2,77 gam Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực bản N, xã Ch, huyện M với giá 700.000 đồng, khi đang trên đường quay về đến bản Đ, xã Ch, huyện M thì bị bắt quả tang. Bị cáo khai mục đích bị cáo mua Heroine về sử

dụng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai và các bản cung có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận giám định, kết luận điều tra, cáo trạng truy tố và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ để xác định: Hành vi tàng trữ trái phép 2,77 gam Heroine với mục đích để sử dụng của bị cáo Sùng Khừ T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 43/CT-VKS-MN ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố bị cáo để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành án xong, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện, chấp hành đúng quy định pháp luật mà lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên phải bị xét xử như ngày hôm nay. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì bố bị cáo là ông Sùng Khừ L được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang năm 1966. Hội đồng xét xử xét thấy, đối chiếu với pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi bổ sung năm 2012 và hướng dẫn tại Nghị quyết 01 năm 2000 ngày 04/8/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì người được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang không phải là người có công với cách mạng nên không là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự của người bào chữa.

[4] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần xử

phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Xét đề nghị của người bào chữa là thấp chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo cao hơn để đảm bảo tính răn đe.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với người đàn ông đã cho bị cáo đi nhờ xe mô tô, bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của người này, bị cáo cũng không nhìn rõ biển kiểm soát xe, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh nên cũng không có cơ sở để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 2,57 gam Heroine còn lại sau khi đã trích giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Sùng Khừ T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Sùng Khừ T 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 25/6/2020.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 2,57 gam Heroine. Chi tiết vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày

29/8/2020 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ, Cơ quan THAHS, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Nhung